

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT LƯỚI SÀI GÒN

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020.
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dệt Lưới Sài Gòn
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn
ngày 04/4/2025,*

QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1: Nhất trí thông qua:

1. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho niên độ kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.
2. Báo cáo kiểm tra tài chính năm 2024 của Ban kiểm soát.
3. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2024:

Tổng doanh thu & thu nhập khác	:	144.124.147.101	đồng
Lợi nhuận trước thuế	:	10.641.328.456	đồng
Lợi nhuận sau thuế	:	8.452.899.966	đồng
Các khoản giảm trừ lợi nhuận sau thuế	:	1.198.967.797	đồng
Lợi nhuận sau thuế sau giảm trừ	:	7.253.932.169	đồng
Trích các quỹ	:	2.176.179.650	đồng
Quỹ Đầu tư phát triển sản xuất 15%	:	1.088.089.825	đồng
Quỹ Khen thưởng phúc lợi 15%	:	1.088.089.825	đồng
Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức	:	5.077.752.519	đồng

Tổng đầu tư xây dựng cơ bản đã đưa vào hoạt động năm 2024

: 2.463.796.807 đồng

Tổng quỹ lương sản xuất kinh doanh

: 31.885.222.612 đồng

ĐIỀU 2: Nhất trí tỷ lệ chia cổ tức năm 2024 là: 7 % /năm trên vốn góp, tương đương số tiền 2.004.905.000 đồng (không bao gồm cổ tức của cổ phiếu quỹ).

Chi cổ tức năm 2024 ngày 05/6/2025 theo danh sách cổ đông được lập ngày 06/05/2025.

ĐIỀU 3: Nhất trí trích từ lợi nhuận còn lại năm 2024 (sau khi trích quỹ và chi cổ tức) số tiền 3.000.000.000 đồng bổ sung quỹ đầu tư phát triển sản xuất.

Tổng trích quỹ đầu tư phát triển sản xuất là 4.088.089.825 đồng.

Lợi nhuận còn lại chưa chia chuyển sang năm sau: 5.023.749.431 đồng.

ĐIỀU 4: Nhất trí thông qua Kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2025:

1. Kế hoạch năm 2025

Tổng doanh thu : 143.856.125.000 đồng

Tổng lợi nhuận trước thuế : 9.771.525.000 đồng

Tổng quỹ tiền lương sản xuất kinh doanh : 32.507.680.000 đồng

Đầu tư xây dựng cơ bản : 15.302.500.000 đồng

Khấu hao cơ bản : 2.830.054.000 đồng

2. Kế hoạch chi trả cổ tức và mức trích quỹ:

- Chi trả cổ tức 5%/vốn điều lệ (500 đồng / cổ phiếu).
- Trích quỹ đầu tư phát triển sản xuất tối thiểu là 15% lợi nhuận sau thuế.
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi là 15% lợi nhuận sau thuế.

3. Thù lao Hội đồng quản trị – Ban kiểm soát là 600.000.000 đồng/năm.

ĐIỀU 5: Đại hội đồng cổ đông nhất trí chọn danh sách công ty kiểm toán để tham gia thực hiện công tác kiểm toán năm 2025 gồm:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học MOORE AISIC

Địa chỉ 389A Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3, Tp.HCM.

2. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (AFC)

Địa chỉ tầng 2, số 04 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp.HCM.

3. Công ty TNHH Kiểm toán VACO - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ lầu 11, tòa nhà HUD, 159Đ Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn một công ty kiểm toán trong danh sách trên để thực hiện công tác kiểm toán cho năm tài chính 2025.

ĐIỀU 6: Đại hội đồng cổ đông nhất trí sửa đổi điều lệ công ty như sau:

Điều 24. Những cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên của Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên, từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên, từ 30% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên, từ 50% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên.

Điều 35. Cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên, từ 10% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên, từ 50% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

ĐIỀU 7: Đại hội đồng cổ đông nhất trí giữ nguyên nội dung Điều 20, Điều 25, Điều 36 điều lệ công ty như sau:

Điều 20.2: Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện theo phương thức bầu không dồn phiếu.

Điều 25.1: Số thành viên của Hội đồng quản trị là năm (05) thành viên.

Điều 36.1: Số thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên.

ĐIỀU 8: Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện các nội dung liên quan đến dự án di dời nhà máy về khu công nghiệp Trảng Bàng, Tỉnh Tây Ninh theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp bất thường ngày 12/12/2024;

- Báo cáo kết quả thực hiện chương trình di dời nhà máy tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

ĐIỀU 9: Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 04/4/2025.

Các Ông, Bà thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc Công ty, các cổ đông của Công ty Cổ phần Dệt Lưới Sài Gòn chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Bùi Văn My



Số 01/BB-ĐHCD



TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2025

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
380

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT LƯỚI SÀI GÒN

- Địa chỉ: 89 Nguyễn Khoái, Phường 1, Quận 4, Tp.HCM
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số: 0300669828 do Sở kế hoạch và đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 24 tháng 04 năm 2000, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 29 tháng 07 năm 2022.
- Thời gian họp: 8 giờ 30 phút ngày 04 tháng 4 năm 2025
- Địa điểm họp: Trung tâm Bồi dưỡng chính trị Quận 4
Số 85-87 Tân Vĩnh, Quận 4, TP.Hồ Chí Minh

CHƯƠNG TRÌNH MỞ ĐẦU ĐẠI HỘI

Đại diện Ban Tổ Chức - Bà Lê Thị Phương Thảo:

(1) Tuyên bố lý do tổ chức Đại Hội Cổ Đông thường niên năm 2025 theo quyết định triệu tập số 02/NQ-HĐQT ngày 20/01/2025 của HĐQT.

(2) Báo cáo tình hình cổ đông tham dự Đại Hội :

- Tổng kết số cổ đông tham dự Đại Hội : 32 cổ đông
- Sở hữu và đại diện 1.896.638 cổ phần – tương ứng với 1.896.638 phiếu biểu quyết
- Chiếm tỷ lệ 66,22 % trên vốn điều lệ của Công ty (không bao gồm cổ phiếu quỹ).

*** Kết luận:** Căn cứ vào khoản 1 điều 18 điều lệ Công ty CP Dệt Lưới Sài Gòn, **Đại Hội cổ đông thường niên năm 2025 đủ điều kiện tiến hành.**

(3) Bà Lê Thị Phương Thảo thông qua Quy định thể lệ làm việc, biểu quyết tại Đại hội và Đại hội đã nhất trí thông qua (biểu quyết 100%).

(4) Hiện diện HĐQT Cty CP Dệt Lưới Sài Gòn :

- | | |
|-------------------------|---------------------------|
| - Ông Bùi Văn Mỹ | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Lê Hữu Phước | - Phó Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Nguyễn Bắc Hải | - Thành viên độc lập HĐQT |
| - Bà Lê Thị Phương Thảo | - Thành viên HĐQT |

(5) BKS Cty CP Dệt Lưới Sài Gòn :

- Ông Ngô Hồng Giang
- Bà Phạm Thị Cúc
- Ông Nguyễn Văn Khai
- Trưởng BKS
- Thành viên BKS
- Thành viên BKS

(6) Đại biểu cổ đông : 34 người.

Thông qua chương trình đại hội (nội dung đính kèm).

(7) Giới thiệu Chủ tọa đại hội :

- Ông Bùi Văn My
- Ông Lê Hữu Phước
- Chủ tịch HĐQT
- Phó Chủ tịch HĐQT

(8) Giới thiệu danh sách dự kiến Ban thư ký và Ban kiểm phiếu – Ban bầu cử

- Bà Nguyễn Thị Giàu (cổ đông dự Đại Hội)

*** Kết quả biểu quyết :**

- + Đồng ý : 1.897.831 phiếu biểu quyết tương ứng 100 % trên số cổ đông hiện diện
- + Không đồng ý: - 0 %
- + Ý kiến khác: không

(9) Giới thiệu Ban kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu hôm nay gồm 5 thành viên

(cổ đông, đại diện cổ đông dự Đại Hội):

- Ông Lâm Thống Nhứt
- Ông Huỳnh Minh Hạnh
- Bà Nguyễn Thị Mỹ Diệu
- Bà Phạm Văn Tùng
- Bà Lê Thị Bích
- Trưởng ban
- Thành viên
- Thành viên
- Thành viên
- Thành viên

*** Kết quả biểu quyết :**

- + Đồng ý : 1.897.831 phiếu biểu quyết tương ứng 100 % trên số cổ đông hiện diện
- + Không đồng ý: - 0 %
- + Ý kiến khác: không

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

1- PHÁT BIỂU KHAI MẠC CỦA CHỦ TỊCH HĐQT (Ông Bùi Văn My trình bày).

2- ÔNG LÊ HỮU PHƯỚC – PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT: Báo cáo tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, như sau:

2.1 Đặc điểm tình hình năm 2024:

Năm 2024, việc tổ chức hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn với nhiều khó khăn:

- Trên thế giới: tình hình chiến sự ở Ukraina, xung đột vũ trang diễn ra phức tạp, ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến nền kinh tế Việt Nam và thế giới. Giao thương hàng hóa, kinh doanh, xuất nhập khẩu, giá cả hàng hóa, nguyên vật liệu đều bị ảnh hưởng nghiêm trọng, trong đó bao gồm cả thị trường tiêu thụ chỉ lưới, sức tiêu thụ giảm. Ngư dân ven biển giảm đầu tư mua sắm ngư cụ mới.

- Tỷ giá ngoại tệ từ 24.420 đồng/USD tăng đến 25.660 đồng/USD.
- Giá dầu thô trên thế giới và giá nguyên liệu chính cho sản xuất và kinh doanh thay đổi, tăng giảm liên tục trong năm ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất, giá thành.
- Ngành dệt lưới phải cạnh tranh với hàng hóa giá rẻ nhập từ nước ngoài về, tràn ngập trên thị trường trong nước.
- Thời tiết có nhiều thay đổi, ảnh hưởng đến ngư trường, làm thay đổi nhu cầu về vật tư, ngư lưới cụ.
- Do đặc điểm của ngành nghề là cần nhiều nhân công, nên sự biến động của lao động ảnh hưởng lớn đến việc sản xuất của Công ty, công tác tuyển dụng mới cũng gặp nhiều khó khăn.

2.2 Báo cáo hoạt động của HĐQT và BKS:

- HĐQT đã họp định kỳ theo điều lệ Công ty.
- Thực hiện đúng chức năng của HĐQT về các quyết định, định hướng, chủ trương – chính sách phù hợp với hoạt động của Công ty – đảm bảo đúng theo điều lệ của Công ty và pháp luật hiện hành.
- Căn cứ vào nội dung nghị quyết do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua, HĐQT đã lập kế hoạch, chủ trương thực hiện từng thời kỳ, giao Giám đốc Công ty thực hiện - đặt dưới sự kiểm tra và giám sát của BKS.
- HĐQT đã xem xét phê duyệt:
 - Kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý của Công ty;
 - Các báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm;
 - Các dự án đầu tư máy móc thiết bị - mua sắm và thanh lý tài sản;
 - Quyết định điều chỉnh đơn giá tiền lương sản phẩm phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2024.
 - Kế hoạch tạm ứng và thời gian chi cổ tức cho cổ đông.
 - Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên, báo cáo và trình các nội dung liên quan đến hoạt động sản xuất - kinh doanh để Đại hội đồng cổ đông thông qua.
 - Tổ chức họp Đại hội cổ đông bất thường, báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung liên quan đến dự án đầu tư nhà xưởng tại khu công nghiệp để làm địa điểm di dời nhà máy.
- Trong năm 2024, HĐQT đã chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông giao một cách thận trọng, tổ chức thực hiện và quản lý trên cơ sở mang lại hiệu quả và lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông.
- Năm 2024, HĐQT và BKS đã thực hiện nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông năm 2024 thông qua như sau:

2.3 Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch ĐHĐCĐ năm 2024 :

	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Tỷ lệ %
	A	B	1	2	3=2/1
1	Doanh thu & thu nhập khác	đồng	154.091.700.000	144.124.147.101	93,53
	Doanh thu sản xuất – kinh doanh	đồng	154.091.700.000	142.847.087.541	92,70
	Thu nhập tài chính và thu nhập khác	đồng		1.277.059.560	
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	đồng	9.817.729.000	10.641.328.456	108,39
3	Chi phí thuế TNDN	đồng	1.963.546.000	2.188.428.490	111,45
4	Lợi nhuận sau thuế	đồng	7.854.183.000	8.452.899.966	107,62
5	Tổng quỹ lương sản xuất kinh doanh	đồng	33.559.055.000	31.885.222.612	95,01

6	Đầu tư xây dựng cơ bản	đồng	15.827.500.000	2.463.796.807	15,57
7	Khấu hao cơ bản	đồng	3.154.504.000	2.371.077.345	75,16

- Thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản : đầu tư máy móc thiết bị phục vụ cho sản xuất với tổng tiền đầu tư là 2.463.796.807 đồng, đưa vào sử dụng hết trong năm 2024 và đạt 15,57% kế hoạch được ĐHCĐ năm 2024 thông qua.

Bảng cân đối kế toán tại ngày 31.12.2024

Đvt: đồng

Tài sản	31/12/2024	01/01/2024
A. Tài sản ngắn hạn	75.847.591.503	73.344.260.624
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	44.381.479.249	35.188.884.734
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	6.810.246.669	6.336.822.359
4. Hàng tồn kho	24.532.900.919	31.079.426.308
5. Tài sản ngắn hạn khác	122.964.666	739.127.223
B. Tài sản dài hạn	7.552.524.169	7.681.656.558
1. Tài sản cố định	7.362.524.169	7.269.804.707
2. Tài sản dở dang dài hạn	150.000.000	
3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	40.000.000	40.000.000
4. Tài sản dài hạn khác		371.851.851
TỔNG TÀI SẢN	83.400.115.672	81.025.917.182

Nguồn vốn	31/12/2024	01/01/2024
A. Nợ phải trả	5.432.932.039	6.610.019.967
1. Nợ ngắn hạn	5.432.932.039	6.610.019.967
2. Nợ dài hạn		
B. Nguồn vốn chủ sở hữu	77.967.183.633	74.415.897.215
1. Nguồn vốn, quỹ	77.967.183.633	74.415.897.215
2. Nguồn kinh phí, quỹ khác		
TỔNG NGUỒN VỐN	83.400.115.672	81.025.917.182

• **Khả năng thanh toán :**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	15,35
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	13,96

• **Khả năng sinh lợi :**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2023	Chênh lệch 2024 và 2023
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / doanh thu	%	7,38	7,99	-0,61
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / doanh thu	%	5,87	6,31	-0,44
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / tổng tài sản	%	12,76	14,51	-1,75
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / tổng tài sản	%	10,14	11,46	-1,32

2.4 Báo cáo một số thông tin cổ đông và quản trị Công ty:

Cơ cấu cổ đông (04/03/2025)	Số lượng	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ %
Tổng số cổ đông	295	3.000.000	100,00
* Đã lưu ký	264	1.385.640	46,19
Trong đó: Cá nhân trong nước	243	1.223.250	40,78
Cá nhân nước ngoài	13	20.440	0,68
Tổ chức trong nước	4	137.050	4,57
Tổ chức nước ngoài	4	4.900	0,16
* Chưa lưu ký	31	1.614.360	53,81
Trong đó: Nhà nước	1	1.200.000	40,00
Cá nhân trong nước	29	412.860	13,76
Tổ chức trong nước	1	1.500	0,05

3- ÔNG NGÔ HỒNG GIANG – Trưởng BKS thay mặt BKS - báo cáo kết quả thẩm định Tài chính năm 2024 (nội dung báo cáo đính kèm theo biên bản).

Kết quả biểu quyết : Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024 của BKS

- + Đồng ý : 1.898.861 phiếu biểu quyết tương ứng 71,55 % trên số cổ đông hiện diện
- + Không đồng ý: 0 phiếu biểu quyết tương ứng 0,00 % trên số cổ đông hiện diện
- + Ý kiến khác: không
- + Không biểu quyết: 755.044 phiếu biểu quyết tương ứng 28,45% trên số cổ đông hiện diện

4- Ý KIẾN CỔ ĐÔNG VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2024: cổ đông không có ý kiến.

Cơ cấu cổ đông có quyền biểu quyết tính đến thời điểm 9g10': 35 cổ đông, sở hữu 2.653.905 cổ phần tương ứng 2.653.905 phiếu biểu quyết, chiếm 92,66% trên vốn điều lệ (không bao gồm cổ phiếu quỹ).

5-BIỂU QUYẾT THÔNG QUA KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2024:

- | | |
|---|----------------------|
| 1- Tổng doanh thu & thu nhập khác: | 144.124.147.101 đồng |
| 2- Tổng lợi nhuận trước thuế: | 10.641.328.456 đồng |
| 3- Lợi nhuận sau thuế: | 8.452.899.966 đồng |
| 4- Các khoản nộp ngân sách nhà nước: | 7.985.594.760 đồng |
| 5- Tổng quỹ lương sản xuất kinh doanh : | 31.885.222.612 đồng |
| 6- Tổng đầu tư xây dựng cơ bản đã đưa vào hoạt động năm 2024: | 2.463.796.807 đồng |
| 7- Khấu hao cơ bản năm 2024: | 2.371.077.345 đồng |

*** Kết quả biểu quyết :**

- + Đồng ý : 1.898.861 phiếu biểu quyết tương ứng 71,55 % trên số cổ đông hiện diện
- + Không đồng ý: 0 phiếu biểu quyết tương ứng 0,00 % trên số cổ đông hiện diện
- + Ý kiến khác: không

+ Không biểu quyết: 755.044 phiếu biểu quyết tương ứng 28,45% trên số cổ đông hiện diện

6-PHÂN PHỐI CỔ TỨC NĂM 2024:

Tờ trình 02/ĐHCĐ2025 ngày 04/4/2025

Biểu quyết một số chỉ tiêu liên quan đến lợi nhuận sau thuế năm 2024:

8- Lợi nhuận sau thuế:	8.452.899.966 đồng
9- Các khoản giảm trừ lợi nhuận sau thuế :	1.198.967.797 đồng
10-Lợi nhuận sau thuế sau giảm trừ:	7.253.932.169 đồng
11-Trích các quỹ :	2.176.179.650 đồng
▪ Quỹ Đầu Tư Phát Triển Sản Xuất 15%	1.088.089.825 đồng
▪ Quỹ Khen Thưởng Phúc Lợi 15%	1.088.089.825 đồng
12-Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức :	5.077.752.519 đồng

*** Kết quả biểu quyết :**

+ Đồng ý : 1.898.861 phiếu biểu quyết tương ứng 71,55 % trên số cổ đông hiện diện

+ Không đồng ý: 0 phiếu biểu quyết tương ứng 0,00 % trên số cổ đông hiện diện

+ Ý kiến khác: không

+ Không biểu quyết: 755.044 phiếu biểu quyết tương ứng 28,45% trên số cổ đông hiện diện

Biểu quyết chi cổ tức năm 2024:

- Ông Trương Thanh Liêm: Công ty đang đầu tư lớn cho sản xuất, đề nghị công ty giữ tiền mặt không chia cổ tức.
- Bà Nguyễn Phan Ngọc: đề nghị chia cổ tức 5%
- Bà Nguyễn Thị Bạch Cúc: đề nghị chia cổ tức 5%
- Ông Bùi Văn My : đề xuất chia cổ tức 7%
- **Kết quả biểu quyết : Chia cổ tức năm 2024 là 5%**
 - + Đồng ý : 3.150 phiếu biểu quyết tương ứng 0,12% trên số cổ đông hiện diện
 - + Không đồng ý: 2.650.755 phiếu biểu quyết tương ứng 99,88% trên số cổ đông hiện diện
 - + Ý kiến khác: không
- **Kết quả biểu quyết : Chia cổ tức năm 2024 là 7%**
 - + Đồng ý : 1.895.711 phiếu biểu quyết tương ứng 71,43% trên số cổ đông hiện diện
 - + Không đồng ý: 758.194 phiếu biểu quyết tương ứng 28,57% trên số cổ đông hiện diện
 - + Ý kiến khác: không
- **Kết quả biểu quyết : Không chia cổ tức năm 2024**
 - + Đồng ý : 755.044 phiếu biểu quyết tương ứng 28,45% trên số cổ đông hiện diện
 - + Không đồng ý: 1.898.861 phiếu biểu quyết tương ứng 71,55% trên số cổ đông hiện diện
 - + Ý kiến khác: không

Kết luận

13- Cổ tức năm 2024 (không bao gồm 135.850 cổ phiếu quỹ) là: 7%

14- Chi cổ tức đợt năm 2024 – 7% : 2.004.905.000 đồng

(theo danh sách cổ đông được chốt ngày 06/05/2025, chi cổ tức ngày 05/06/2025)

Biểu quyết chi bổ sung các quỹ từ lợi nhuận sau thuế:

15- Lợi nhuận sau khi chia cổ tức 2024:	3.072.847.519 đồng
16- Bổ sung quỹ phát triển sản xuất:	3.000.000.000 đồng
17- Lợi nhuận năm 2024 còn lại:	72.847.519 đồng

18- Lợi nhuận các năm trước chưa chia chuyển sang: 4.950.901.912 đồng
19- Lợi nhuận chuyển sang năm sau: 5.023.749.431 đồng

*** Kết quả biểu quyết :**

- + Đồng ý : 1.898.861 phiếu biểu quyết tương ứng 71,55 % trên số cổ đông hiện diện
- + Không đồng ý: 0 phiếu biểu quyết tương ứng 0,00 % trên số cổ đông hiện diện
- + Ý kiến khác: không
- + Không biểu quyết: 755.044 phiếu biểu quyết tương ứng 28,45% trên số cổ đông hiện diện

7- ÔNG LÊ HỮU PHƯỚC TRÌNH BÀY KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025:

7.1. Tình hình đặc điểm năm 2025:

Thị trường tiêu thụ chỉ lơi đánh cá diễn biến phức tạp, sản lượng tiêu thụ giảm, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty.

Tỷ giá ngoại tệ tăng, giá nguyên liệu, nhiên liệu và vật tư phục vụ sản xuất tăng.

Công ty bắt đầu thực hiện dự án chuyển nhượng nhà xưởng ở khu công nghiệp, tổ chức cải tạo sửa chữa, xây thêm xưởng mới để làm địa điểm di dời nhà máy.

7.2. Một số chỉ tiêu kế hoạch 2025 xây dựng như sau :

(1) Kế hoạch năm 2025

Tổng doanh thu	:	143.856.125.000	đồng
Tổng lợi nhuận trước thuế	:	9.771.525.000	đồng
Tổng quỹ tiền lương sản xuất kinh doanh	:	32.507.680.000	đồng
Đầu tư xây dựng cơ bản	:	15.302.500.000	đồng
Khấu hao cơ bản	:	2.830.054.000	đồng

(2) Các khoản trừ lợi nhuận sau thuế là 1.200.000.000 đồng/năm.

(3) Kế hoạch chi trả cổ tức và mức trích quỹ:

- Chi trả cổ tức 5%/vốn điều lệ (500 đồng / cổ phiếu).
- Trích quỹ đầu tư phát triển sản xuất tối thiểu là 15% lợi nhuận sau thuế.
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi là 15% lợi nhuận sau thuế.

*** Kết quả biểu quyết : Đồng ý kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 như trên.**

- + Đồng ý : 1.898.861 phiếu biểu quyết tương ứng 71,55 % trên số cổ đông hiện diện
- + Không đồng ý: 0 phiếu biểu quyết tương ứng 0,00 % trên số cổ đông hiện diện
- + Ý kiến khác: không
- + Không biểu quyết: 755.044 phiếu biểu quyết tương ứng 28,45% trên số cổ đông hiện diện

Kết luận: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 như trên được thông qua.

8- BIỂU QUYẾT MỨC THÙ LAO HĐQT VÀ BKS NĂM 2025 LÀ 600.000.000 ĐỒNG.

*** Kết quả biểu quyết :**

- + Đồng ý : 1.898.861 phiếu biểu quyết tương ứng 71,55 % trên số cổ đông hiện diện
- + Không đồng ý: 0 phiếu biểu quyết tương ứng 0,00 % trên số cổ đông hiện diện
- + Ý kiến khác: không
- + Không biểu quyết: 755.044 phiếu biểu quyết tương ứng 28,45% trên số cổ đông hiện diện

Kết luận: Mức thù lao HĐQT và BKS năm 2025 là 600.000.000 đồng được thông qua.

9- BIỂU QUYẾT CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN THỰC HIỆN KIỂM TOÁN NĂM 2025 CHO CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT LƯỚI SÀI GÒN :

* HĐQT đề nghị 03 Công ty kiểm toán:

- (1) Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học MOORE AISIC (389A Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3, Tp.HCM)
- (2) Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam (Tòa nhà Indochina Pack Tower (tầng 2), 04 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Dakao, Quận 1, Tp.HCM)
- (3) Công ty TNHH kiểm toán VACO – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh (Lầu 6, tòa nhà HUD, 159Đ Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM)

*** Kết quả biểu quyết:**

- + Đồng ý : 1.898.861 phiếu biểu quyết tương ứng 71,55 % trên số cổ đông hiện diện
 - + Không đồng ý: 0 phiếu biểu quyết tương ứng 0,00 % trên số cổ đông hiện diện
 - + Ý kiến khác: không
 - + Không biểu quyết: 755.044 phiếu biểu quyết tương ứng 28,45% trên số cổ đông hiện diện
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn một công ty kiểm toán trong danh sách trên để thực hiện công tác kiểm toán cho năm tài chính 2025.

10- ÔNG LÊ HỮU PHƯỚC BÁO CÁO TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH DI DỜI NHÀ MÁY:

Tờ trình số 06/ĐHCĐ2025 ngày 04/4/2025 đính kèm.

*** Biểu quyết: Chương trình di dời nhà máy sản xuất:**

- Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT tiếp tục thực hiện các nội dung liên quan đến dự án di dời nhà máy về khu công nghiệp Trảng Bàng, Tỉnh Tây Ninh theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp bất thường ngày 12/12/2024;

- Báo cáo kết quả thực hiện chương trình di dời nhà máy tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

*** Kết quả biểu quyết:**

- + Đồng ý : 1.898.861 phiếu biểu quyết tương ứng 71,55 % trên số cổ đông hiện diện
- + Không đồng ý: 0 phiếu biểu quyết tương ứng 0,00 % trên số cổ đông hiện diện
- + Ý kiến khác: không
- + Không biểu quyết: 755.044 phiếu biểu quyết tương ứng 28,45% trên số cổ đông hiện diện

11- ÔNG LÊ HỮU PHƯỚC TRÌNH ĐẠI HỘI VỀ VIỆC SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY

Tờ trình số 08/ĐHCĐ2025 ngày 04/04/2025 đính kèm.

Ý kiến cổ đông:

- Ông Trương Thanh Liêm:
 - + Thông lệ các công ty cổ phần là bầu dồn phiếu, để công bằng cho tất cả các cổ đông.
 - + 99% công ty trên sàn chứng khoán là bầu dồn phiếu, công ty đang làm khác biệt.
 - + Trang website của công ty quá đơn giản, Công ty chưa minh bạch trong việc công bố thông tin đại hội.
 - + 10 năm chưa di dời được nhà máy sản xuất đã làm lãng phí cơ hội kinh doanh;
 - + Hoạt động sản xuất kinh doanh 10 năm qua hầu như không tăng trưởng, thể hiện sự quản trị kém, các công ty khác doanh số mỗi năm 2 con số.
- Bà Nguyễn Thị Hồng Hoa:

- + Từ trước tới giờ công ty vẫn hoạt động ổn và phát triển trả cổ tức đều đặn mỗi năm.
- + Ủng hộ bầu không đôn phiêu.
- Ông Bùi Văn Mỹ:
 - + Ghi nhận ý kiến đóng góp của các cổ đông;
 - + Công ty hoạt động tuân thủ theo các quy chế và điều lệ công ty, phù hợp với quy định của pháp luật.
 - + Di dời nhà máy sản xuất có nhiều yếu tố khách quan. Nhiệm kỳ của Mỹ từ năm 2020 là đã đề xuất di dời nhà máy.
 - + Từ năm 2020 đến 2023, mỗi năm công ty chi cổ tức từ 14%
 - + Ngành nông nghiệp mỗi năm bình quân chỉ tăng trưởng 3%, riêng TP.HCM quý 1 năm 2025 chỉ tăng 0,25%. Ngành nông nghiệp có phát triển thì các lĩnh vực phụ trợ mới tăng trưởng theo. Trong tình hình kinh tế khó khăn từ sau dịch đến nay, Công ty chi cổ tức 14% trong các năm qua là đầy đủ là tốt. Hoạt động trong ngành nông nghiệp, ngư nghiệp mà giữ vững được sự tăng trưởng như hiện tại đã là tốt nhất có thể.
 - + Theo thông tin thị trường có nhiều doanh nghiệp 5 năm không chia cổ tức, điều này cho thấy một nỗ lực rất lớn của Ban Điều hành.
- Ông Nguyễn Minh Trường:
 - + Làm ở Công ty CP Dệt lưới Sài Gòn từ năm 2000 tôi thấy được sự phát triển của công ty, nó không bứt phá vượt bậc, nhưng đó là sự phát triển bền vững. Từ người lao động đến ban quản lý, HĐQT _ BKS chung tay xây dựng Dệt lưới để mỗi năm công ty đều có lợi nhuận, đều trích quỹ phúc lợi, chia cổ tức.
 - + Cổ đông dựa vào lợi nhuận để tính mức chia cổ tức.
 - + Chính trị thế giới ảnh hưởng đến kinh tế trong nước, thị trường tiêu thụ cạnh tranh rất khốc liệt với các sản phẩm nhập từ nước ngoài đặc biệt là hàng Trung, tăng trưởng mạnh thì rất khó.
 - + Mục tiêu di dời nhà máy là cấp bách nhưng vẫn phải đảm bảo quyền lợi của cổ đông, quyền lợi của người lao động, quyền lợi của nhà nước,... Công ty đang hoạt động ổn định, khi di dời có rất nhiều vấn đề cần phải giải quyết, mong quý ông bà cổ đông đoàn kết, công ty di dời nhà máy thành công.
- Ông Nguyễn Văn Khai:
 - + Có lẽ cổ đông lúc này phát biểu đang làm trong ngành tăng trưởng tốt. Ngành dệt lưới là ngành đặc biệt, đánh bắt xa bờ rất khó khăn, cá càng ngày càng ít, muốn tăng trưởng 10% hay 15% là rất khó. Mong các cổ đông thông cảm.
 - + Việc di dời nhà máy chậm có nhiều lý do, lý do đầu tiên là khả năng tài chính có giới hạn. Tích lũy quỹ đầu tư phát triển từ trước năm 2013 là 5%, những năm gần đây mới trích quỹ nhiều hơn là 15% để tạo nguồn cho công tác di dời.
 - + Di dời cả 2 mặt bằng cần nguồn vốn lớn tầm 150 tỷ đến 180 tỷ đồng. Di dời 1 xưởng cần 93 tỷ như đại hội 2024 thông qua. Nguồn vốn từ quỹ phát triển sản xuất hiện giờ chưa đủ, cần vay thêm 45 tỷ đồng. Vay ngân hàng phải trả lãi, sẽ làm giảm lợi nhuận. Theo tính toán của Tôi, di dời nhà máy trong 3 năm đầu sẽ lỗ, sớm nhất là năm thứ 4 mới có lời và các năm sau đó tăng trưởng đều tới năm thứ 10 mới tăng trưởng 2 con số. Giai đoạn này công ty mới bắt đầu di dời cần chủ động tính toán.
- Ông Trương Thanh Liêm:
 - + Nếu công ty cần vốn, ngân hàng cho vay gấp 2 lần vốn chủ sở hữu;
 - + Sản phẩm chỉ có lưới đánh cá, kém trong việc mở rộng danh mục sản phẩm;

- + Chính phủ đang thay đổi nhanh, các công ty cũng đang thay đổi quyết liệt, người không làm được thì đừng làm nữa, chọn người khác thay thế.
- Bà Nguyễn Phan Ngọc:
 - + Tại sao đầu tư vào công ty này ? Một công ty có ban quản trị kém thì tại sao đầu tư ?
 - + Tôi đầu tư vào công ty vì: Tôi thích cách làm ít vay vốn, ít khả năng vỡ nợ, đồng tiền của mình được đảm bảo, thích sự ổn định của công ty.
 - + Đầu tư vào công ty có trả cổ tức, không lỗ thì không thể gọi là quản trị kém.
 - + Theo quan sát trong báo cáo tài chính, trong suốt thời gian dài công ty đều trả cổ tức đều đặn, tỷ lệ sinh lời cao hơn gửi ngân hàng mà an toàn thì tương đương, lợi nhuận có lúc cao hơn một số quỹ. Trên sàn chứng khoán hiện giờ rất ít công ty không vay, ổn định và có tỷ suất sinh lời tốt như công ty Dệt Lưới.
 - + Tăng số lượng thành viên không phải là vấn đề, hiệu quả mới là cốt lõi. Thành viên HĐQT nhiều, khi có vấn đề xảy ra, các thành viên cãi nhau, không đoàn kết là không tốt.
 - + Tôi tin vào công ty, tin vào HĐQT. Theo ý kiến của Tôi là giữ nguyên như hiện tại: 05 thành viên HĐQT và 03 thành viên BKS.
- Ông Trương Thanh Liêm:
 - + Thông lệ trên thị trường chứng khoán trên 99 % là bầu đồn phiếu, công ty thì bầu không đồn phiếu là không phù hợp thông lệ;
 - + 10 năm chưa đi dời nhà máy thì phải xem lại trách nhiệm của HĐQT và Ban giám đốc;
 - + Công ty không phát triển doanh số là do người HĐQT bầu theo phương thức bầu bầu không đồn phiếu, không giúp cho công ty phát triển.
 - + 10 năm công ty không vay nợ, không đi dời được, hoạt động tài chính không hiệu quả.
- Ông Bùi Văn Mỹ:
 - + Thông lệ là để tham khảo thông tin, cái gì tốt thì tiếp thu chọn phương thức thực hiện cho phù hợp với điều kiện của của Công ty, không phải là cái gì thông lệ là phải tuân theo.
 - + Công ty CP Dệt Lưới Sài Gòn hoạt động theo quy định của Pháp luật và điều lệ của Công ty. Điều lệ của Công ty được xây dựng trên cơ sở ý kiến của Cổ đông. Các cổ đông có quyền có ý kiến khác nhau, nhưng được thống nhất trên cơ sở biểu quyết của cổ đông, theo đa số, theo quy định pháp luật.
- Ông Lê Hữu Phước:
 - + Công ty hoạt động theo quy định của pháp luật.
 - + Quy định của pháp luật thì bầu đồn phiếu và cũng cho phép nếu điều lệ công ty có quy định khác. Công ty có quy định khác là bầu không đồn phiếu, như vậy cũng không sai luật.
 - + Từ lúc công ty cổ phần hóa đến nay số lượng thành viên HĐQT là 05 người và BKS là 03 người, việc hoạt động của HĐQT và BKS yếu kém hay không là do đánh giá của mỗi cổ đông, cổ tức cổ đông đều nhận được hàng năm, ai thấy công ty hoạt động không tốt, không hiệu quả thì không đầu tư.
 - + Với tư cách là thành viên HĐQT và Giám đốc công ty, Tôi thấy chúng tôi đã làm tốt nhất có thể để quý ông bà cổ đông nhận cổ tức hàng năm từ 10 %, 14%, có năm 16%.

12- TIẾN HÀNH BIỂU QUYẾT SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY

Biểu quyết bằng thẻ biểu quyết:

12.1. Kết quả biểu quyết: Điều 20.2: Bầu thành viên HĐQT và BKS thực hiện theo phương thức bầu không đồn phiếu.

- + Đồng ý : 1.898.861 phiếu biểu quyết tương ứng 71,55 % trên số cổ đông hiện diện
- + Không đồng ý: 0 phiếu biểu quyết tương ứng 0,00 % trên số cổ đông hiện diện
- + Ý kiến khác: không
- + Không biểu quyết: 755.044 phiếu biểu quyết tương ứng 28,45% trên số cổ đông hiện diện

Kết quả biểu quyết: Điều 20.2: Bầu thành viên HĐQT và BKS thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu.

- + Đồng ý : 755.044 phiếu biểu quyết tương ứng 28,45 % trên số cổ đông hiện diện
- + Không đồng ý: 1.898.861 phiếu biểu quyết tương ứng 71,55 % trên số cổ đông hiện diện
- + Ý kiến khác: không

Kết luận: Mục 2 Điều 20 của điều lệ: Bầu thành viên HĐQT và BKS thực hiện theo phương thức bầu không dồn phiếu.

12.2. Kết quả biểu quyết: Điều 25.1: Số thành viên của HĐQT là năm (05) thành viên

- + Đồng ý : 1.898.861 phiếu biểu quyết tương ứng 71,55 % trên số cổ đông hiện diện
- + Không đồng ý: 0 phiếu biểu quyết tương ứng 0,00 % trên số cổ đông hiện diện
- + Ý kiến khác: không
- + Không biểu quyết: 755.044 phiếu biểu quyết tương ứng 28,45% trên số cổ đông hiện diện

Kết quả biểu quyết: Điều 25.1: Số thành viên của HĐQT là bảy (07) thành viên

- + Đồng ý : 755.044 phiếu biểu quyết tương ứng 28,45 % trên số cổ đông hiện diện
- + Không đồng ý: 1.898.861 phiếu biểu quyết tương ứng 71,55 % trên số cổ đông hiện diện
- + Ý kiến khác: không

Kết luận: Mục 1 Điều 25 của điều lệ: Số thành viên của HĐQT là năm (05) thành viên.

12.3. Kết quả biểu quyết: Điều 36.1: Số lượng thành viên BKS của Công ty là ba (03) thành viên.

- + Đồng ý : 1.898.861 phiếu biểu quyết tương ứng 71,55 % trên số cổ đông hiện diện
- + Không đồng ý: 0 phiếu biểu quyết tương ứng 0,00 % trên số cổ đông hiện diện
- + Ý kiến khác: không
- + Không biểu quyết: 755.044 phiếu biểu quyết tương ứng 28,45% trên số cổ đông hiện diện

Kết quả biểu quyết: Điều 36.1: Số lượng thành viên BKS của Công ty là năm (05) thành viên.

- + Đồng ý : 755.044 phiếu biểu quyết tương ứng 28,45 % trên số cổ đông hiện diện
- + Không đồng ý: 1.898.861 phiếu biểu quyết tương ứng 71,55 % trên số cổ đông hiện diện
- + Ý kiến khác: không

Kết luận: Mục 1 Điều 36 của điều lệ: Số lượng thành viên BKS của Công ty là ba (03) thành viên.

12.4. Kết quả biểu quyết: Điều 24. Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT:

Những cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên của HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ

- từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên,
- từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên,
- từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên,
- từ 50% đến dưới 90% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên.

- + Đồng ý : 1.898.861 phiếu biểu quyết tương ứng 71,55 % trên số cổ đông hiện diện

- + Không đồng ý: 0 phiếu biểu quyết tương ứng 0,00 % trên số cổ đông hiện diện
- + Ý kiến khác: không
- + Không biểu quyết: 755.044 phiếu biểu quyết tương ứng 28,45% trên số cổ đông hiện diện

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào HĐQT. Số lượng ứng cử viên được đề cử không vượt quá số lượng thành viên HĐQT theo quy định tại điều lệ của công ty.

- + Đồng ý : 0 phiếu biểu quyết tương ứng 0,00 % trên số cổ đông hiện diện
- + Không đồng ý: 0 phiếu biểu quyết tương ứng 0,00 % trên số cổ đông hiện diện
- + Ý kiến khác: không

Kết luận: Điều 24. Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT:

Những cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên của HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ

từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một(01) ứng viên, từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên, từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên, từ 50% đến dưới 90% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên.

12.5. Kết quả biểu quyết: Điều 35. Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên:

Cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên vào BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên, từ 10% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên, từ 50% đến dưới 90% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

- + Đồng ý : 1.898.861 phiếu biểu quyết tương ứng 71,55 % trên số cổ đông hiện diện
- + Không đồng ý: 0 phiếu biểu quyết tương ứng 0,00 % trên số cổ đông hiện diện
- + Ý kiến khác: không
- + Không biểu quyết: 755.044 phiếu biểu quyết tương ứng 28,45% trên số cổ đông hiện diện

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào BKS. Số lượng ứng cử viên được đề cử không vượt quá số lượng thành viên BKS theo quy định tại điều lệ của công ty.

- + Đồng ý : 0 phiếu biểu quyết tương ứng 0,00 % trên số cổ đông hiện diện
- + Không đồng ý: 0 phiếu biểu quyết tương ứng 0,00 % trên số cổ đông hiện diện
- + Ý kiến khác: không

Kết luận: Điều 35. Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên:

Cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên vào BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên, từ 10% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên, từ 50% đến dưới 90% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

13- THAY MẶT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ÔNG LÊ HỮU PHƯỚC ĐỌC NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT LƯỚI SÀI GÒN NĂM 2025.

*** Kết quả: biểu quyết Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025**

+ Đồng ý : 1.898.861 phiếu biểu quyết tương ứng 71,55 % trên số cổ đông hiện diện

+ Không đồng ý: 755.044 phiếu biểu quyết tương ứng 28,45 % trên số cổ đông hiện diện

+ Ý kiến khác: không

Đại Hội Cổ đông thường niên năm 2025 kết thúc lúc 10 giờ 48 cùng ngày.

Chủ Tịch HĐQT / Chủ trì Hội Nghị



BÙI VĂN MY

Thư ký Đại Hội



Nguyễn Thị Giàu

Quận 4, ngày 04 tháng 4 năm 2025

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 35, ngày 04 tháng 4 năm 2025 tại Hội trường Trung tâm bồi dưỡng chính Quận 4 Ban kiểm phiếu gồm có các ông, bà có tên sau:

- | | |
|--------------------------|------------|
| 1- Ông Lâm Thống Nhứt | Trưởng ban |
| 2- Ông Huỳnh Minh Hạnh | Thành viên |
| 3- Bà Nguyễn Thị Mỹ Diệu | Thành viên |
| 4- Ông Phạm Văn Tùng | Thành viên |
| 5- Bà Lê Thị Bích | Thành viên |

Đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết các nội dung của Đại hội, kết quả như sau:

1- Thể lệ làm việc, biểu quyết tại đại hội cổ đông thường niên 2025

Kết quả biểu quyết :

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 1.897.831CP, trong đó.
- Số phiếu tán thành: 1.897.831CP, chiếm tỉ lệ 100% (tỉ lệ qui định 65%)
- Số phiếu không tán thành: 0 CP
- Số phiếu có ý kiến khác: 0 CP.

2- Các chỉ tiêu thực hiện năm 2024

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 2.653.905 CP, trong đó:
- Số phiếu tán thành: 1.898.861 CP, chiếm tỉ lệ 71.55% (Tỉ lệ qui định 65%)
- Số phiếu không tán thành: 0 CP
- Số phiếu có ý kiến khác: 0 CP.
- Số phiếu không biểu quyết: 755.044 CP, chiếm tỉ lệ: 28.45%.

2- Báo cáo ban kiểm soát

Kết quả biểu quyết :

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 2.653.905 CP, trong đó :
- Số phiếu tán thành: 1.898.861 CP, chiếm tỉ lệ 71.55% (Tỉ lệ qui định 65%)
- Số phiếu không tán thành: 0 CP
- Số phiếu có ý kiến khác: 0 CP.
- Số phiếu không biểu quyết: 755.044 CP, chiếm tỉ lệ: 28.45%.

4- Phương án chia cổ tức và ngày chia cổ tức 2024

a. Phương án: 5%

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 2.653.905 CP, trong đó.
- Số phiếu tán thành: 3.150 CP, chiếm tỉ lệ 0,12% (tỉ lệ qui định 65%)
- Số phiếu không tán thành: 2.650.755 CP, chiếm tỉ lệ 99,88%.
- Số phiếu có ý kiến khác: 0 CP.

b. Phương án: 7%

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 2.653.905 CP, trong đó.
- Số phiếu tán thành: 1.895.711 CP, chiếm tỉ lệ 71,43% (tỉ lệ qui định 65%)

- Số phiếu không tán thành: 758.194 CP
- Số phiếu có ý kiến khác: 0 CP.
- c. Phương án: không chia cổ tức
- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 2.653.905 CP, trong đó:
- Số phiếu tán thành: 755.044 CP, chiếm tỉ lệ 28.45% (tỉ lệ qui định 65%)
- Số phiếu không tán thành: 1.898.861 CP, chiếm tỉ lệ 71.55%.
- Số phiếu có ý kiến khác: 0 CP.

5- Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh 2025

*Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 2.653.905 CP, trong đó:
- Số phiếu tán thành: 1.898.861 CP, chiếm tỉ lệ 71.55% (tỉ lệ qui định 65%).
- Số phiếu không tán thành: 0 CP
- Số phiếu có ý kiến khác: 0 CP.
- Số phiếu không biểu quyết: 755.044 CP, chiếm tỉ lệ: 28.45%.

6- Thù lao HĐQT – BKS năm 2025

*Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 2.653.905 CP, trong đó:
- Số phiếu tán thành: 1.898.861 CP, chiếm tỉ lệ: 71.55% (tỉ lệ qui định 65%).
- Số phiếu không tán thành: 0 CP
- Số phiếu có ý kiến khác: 0 CP.
- Số phiếu không biểu quyết: 755.044 CP, chiếm tỉ lệ: 28.45%.

7- Danh sách công ty kiểm toán để lựa chọn thực hiện kiểm toán năm 2025

*Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 2.653.905 CP, trong đó:
- Số phiếu tán thành: 1.898.861 CP, chiếm tỉ lệ 71.55% (tỉ lệ qui định 65%).
- Số phiếu không tán thành: 755.044 CP, chiếm tỉ lệ 28.45%.
- Số phiếu có ý kiến khác: 0 CP.

8- Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 01 công ty kiểm toán năm 2025

*Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 2.653.905 CP, trong đó:
- Số phiếu tán thành: 1.898.861 CP, chiếm tỉ lệ 71.55% (tỉ lệ qui định 65%).
- Số phiếu không tán thành: 0 CP
- Số phiếu có ý kiến khác: 0 CP.
- Số phiếu không biểu quyết: 755.044 CP, chiếm tỉ lệ: 28.45%.

9- Trích 3 tỉ đồng sau khi chia cổ tức vào quỹ phát triển sản xuất

*Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 2.653.905 CP, trong đó:
- Số phiếu tán thành: 1.898.861 CP, chiếm tỉ lệ 71.55% (tỉ lệ qui định 65%).
- Số phiếu không tán thành: 0 CP
- Số phiếu có ý kiến khác: 0 CP.
- Số phiếu không biểu quyết: 755.044 CP, chiếm tỉ lệ: 28.45%.

10- Kế hoạch di dời nhà máy

*Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 2.653.905 CP, trong đó:
- Số phiếu tán thành: 1.898.861 CP, chiếm tỉ lệ 71.55% (tỉ lệ qui định 65%).
- Số phiếu không tán thành: 0 CP

- Số phiếu có ý kiến khác: 0 CP
- Số phiếu không biểu quyết: 755.044 CP, chiếm tỉ lệ: 28.45%.

11- Biểu quyết sửa đổi điều lệ

*Kết quả biểu quyết: **không sửa đổi điều lệ**

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 2.653.905 CP, trong đó:
- Số phiếu tán thành: 1.898.861 CP, chiếm tỉ lệ 71.55% (tỉ lệ qui định 65%).
- Số phiếu không tán thành: 755.044 CP, chiếm tỉ lệ 28.45%
- Số phiếu có ý kiến khác: 0 CP.

12- Nghị quyết kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025

*Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 2.653.905 CP, trong đó:
- Số phiếu tán thành: 1.898.861 CP, chiếm tỉ lệ 71.55% (tỉ lệ qui định 65%).
- Số phiếu không tán thành: 755.044 CP, chiếm tỉ lệ 28.45%.
- Số phiếu có ý kiến khác: 0 CP

Biên bản kiểm phiếu biểu quyết cuộc họp ĐHĐCĐ năm 2025 được lập xong lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày và đã thông qua trước Đại hội Đại hội nhất trí cao, không có ý kiến khác.

TM Ban kiểm phiếu
Trưởng ban



Lâm Thống Nhứt

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020-QH14 thông qua ngày 17/06/2020 quy định chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Dệt Lưới Sài Gòn;

Căn cứ quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Căn cứ Báo cáo quyết toán tài chính quý 4 năm 2024 (gồm số liệu lũy kế năm 2024) tại ngày 31/12/2024 của Công ty lập ngày 18 tháng 01 năm 2025, đã được Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam kiểm toán và phát hành Báo cáo kiểm toán độc lập số 209/2025/BCKT-HCM.01498 ngày 28 tháng 02 năm 2025;

Vào ngày 01 tháng 03 năm 2025, tại Văn phòng Công ty Cổ phần Dệt Lưới Sài Gòn số 89 Nguyễn Khoái, Quận 4, Tp.HCM. Ban kiểm soát đã tiến hành tổ chức thẩm định Báo cáo tài chính quý 4 năm 2024 (gồm số liệu lũy kế năm 2024) của Công ty Cổ phần Dệt Lưới Sài Gòn lập ngày 18 tháng 01 năm 2025, đã được Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam kiểm toán và phát hành Báo cáo kiểm toán độc lập số 209/2025/BCKT-HCM.01498 ngày 28 tháng 02 năm 2025.

Hôm nay, ngày 04 tháng 4 năm 2025 Đại diện Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dệt Lưới Sài Gòn về kết quả kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty năm 2024 và kết quả thẩm định báo cáo tài chính quý 4 (gồm số liệu lũy kế năm 2024) tại ngày 31/12/2024 của Công ty lập ngày 18 tháng 01 năm 2025, đã được Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam kiểm toán và phát hành Báo cáo kiểm toán độc lập số 209/2025/BCKT-HCM.01498 ngày 28 tháng 02 năm 2025 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Năm 2024, Ban kiểm soát (BKS) đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Triển khai thực hiện kiểm tra theo chương trình, kế hoạch đã lập, cụ thể:

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đối với Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Giám đốc.

Giám sát, đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và kết quả hoạt

động sản xuất kinh doanh năm 2024, thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng và Báo cáo tài chính năm.

+ Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của HĐQT. BKS đã tham gia ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD chung và trong công tác quản lý điều hành.

+ Kiểm tra, đánh giá thường xuyên về quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh (SXKD) của HĐQT và Ban Giám đốc theo đúng nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

+ Thẩm tra Báo cáo tài chính quý 4 năm 2024 (gồm số liệu lũy kế năm 2024) được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam. Nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành.

Trong năm 2024 Ban kiểm soát đã nhận được ý kiến khiếu nại của cổ đông, liên quan đến hoạt động quản lý điều hành và SXKD của công ty. Qua trao đổi làm việc giữa Công ty và cổ đông nội dung này đã được giải quyết.

II. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2024

1. Tình hình tăng giảm TSCĐ và hao mòn

Trong năm 2024, Công ty đã tăng tài sản cố định máy móc thiết bị phục vụ sản xuất với tổng giá trị đầu tư TSCĐ là: 2.463.796.807 đồng

2. Tình hình đầu tư tài chính đến 31/12/2024

Công ty sở hữu 1.080 cổ phiếu của Công ty Cổ phần Ong Mật. Công ty nhận được cổ tức năm 2023 là 6.480.000 đồng. Trong năm 2024, công ty chưa nhận được cổ tức từ Công ty Ong Mật.

3. Công nợ phải thu, phải trả đến 31/12/2024

3.1. Nợ phải thu ngắn hạn: 6.810.246.669 đồng

Trong đó:

- Nợ phải thu của khách hàng	:	7.415.266.494 đồng
- Tiền trả trước người bán	:	111.507.000 đồng
- Tạm ứng và phải thu khác	:	221.014.000 đồng
- Trích lập nợ phải thu khó đòi	:	-937.540.825 đồng

Chủ yếu là nợ phải thu của khách hàng chiếm 6.477.725.669 đồng (7.415.266.494 đồng - 937.540.825 đồng), chiếm 95,11% so với tổng nợ phải thu ngắn hạn (số nợ này đã trừ phần trích lập dự phòng phải thu khó đòi đối với khách hàng có nợ phát sinh chậm trả từ 6 tháng trở lên là 937.540.825 đồng. Tỷ lệ đối chiếu công nợ phải thu ngắn hạn tính đến 31/12/2024 đạt 82,53%.

3.2. Nợ phải trả ngắn hạn: 5.432.932.039 đồng

+ Nợ người mua trả tiền trước	:	135.940.216 đồng
+ Nợ thuế	:	110.878.339 đồng
+ Phải trả người lao động	:	2.689.220.697 đồng
+ Chi phí phải trả	:	97.810.739 đồng
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi	:	2.399.082.048 đồng

Chủ yếu là khoản phải trả người lao động là 2.689.220.697 đồng chiếm 49,5% so với tổng nợ phải trả; Quỹ khen thưởng phúc lợi là 2.399.082.048 đồng chiếm 44,16% so với tổng nợ phải trả. Tỷ lệ đối chiếu nợ phải trả đạt 92,42%.

3.3. Nợ dài hạn: Công ty không có.

4. Hàng tồn kho tại ngày 31/12/2024

Tổng giá trị tồn kho nguyên liệu, hàng hóa, sản phẩm dở dang tại ngày 31/12/2024 là 24.532.900.919 đồng trong đó:

Nhóm hàng tồn kho	Năm 2024 giá trị tồn kho	Tỷ trọng (%)
- Nhóm hạt nhựa PA-PE	15.242.555.824	62,13
- Nhóm lưới, chỉ cước PA-PE	8.849.255.378	36,07
- Các loại vật tư tồn kho khác	441.089.717	1,80
Cộng	24.532.900.919	100

5. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
I. Hoạt động sản xuất kinh	
1. Doanh thu bán hàng & CCDV, hoạt động tài chính và thu nhập khác	144.124.147.101
2. Tổng chi phí	133.482.818.645
II. Tổng lợi nhuận trước thuế	10.641.328.456
III. Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	2.188.428.490
IV. Lợi nhuận sau thuế	8.452.899.966
V. Các khoản giảm trừ lợi nhuận sau thuế	1.198.967.797
VI. Lợi nhuận sau thuế sau khi giảm trừ	7.253.932.169
VII. Phân phối các quỹ	2.176.179.650
Quỹ đầu tư phát triển (15%)	1.088.089.825
Quỹ khen thưởng phúc lợi (15%)	1.088.089.825
VIII. Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trừ các khoản giảm trừ, phân phối các quỹ	5.077.752.519
IX. Lợi nhuận các năm trước chưa chia	4.950.901.912
X. Tổng lợi nhuận sau thuế dùng phân phối cổ tức năm nay	10.028.654.431

Cổ tức đề nghị chia theo nghị quyết 14% trên mệnh giá (trừ cổ phiếu quỹ)	4.009.810.000
XI. Lợi nhuận chưa chia chuyển năm sau	6.018.844.431

6. Tình hình vốn, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2024

Vốn /Quỹ	SỐ DƯ 31/12/2023	SỐ TĂNG 2024	SỐ GIẢM 2024	SỐ DƯ 31/12/2024
1.Vốn điều lệ	30.000.000.000			30.000.000.000
2.Quỹ dự trữ bổ sung vốn	3.065.799.250			3.065.799.250
3.Quỹ đầu tư PT	33.534.682.264	1.088.089.825		34.622.772.089
CỘNG VỐN CÔNG TY	66.600.481.514	1.088.089.825		67.688.571.339
* QUỸ KTPL	3.818.841.569	1.088.089.825	1.419.759.521	3.487.171.873

7. Tình hình thực hiện ngân sách

Loại thuế	Số dư 1/1/2024	Số phát sinh phải nộp	Số đã nộp/ chuyển khấu trừ	Số dư 31/12/2024
- Thuế GTGT nội địa		9.144.909.964	9.144.909.964	
- Thuế GTGT hàng nhập khẩu		3.756.648.453	3.756.648.453	
- Thuế xuất nhập khẩu		92.265.190	92.265.190	
- Thuế TNDN	112.302.583	2.188.428.490	2.264.059.661	36.671.412
- Thuế thu nhập cá nhân	31.052.783	330.097.018	286.942.874	74.206.927
- Thuế môn bài		4.000.000	4.000.000	
- Thuế môi trường				
Cộng thuế	143.355.366	15.519.349.115	15.551.826.142	110.878.339

Năm 2024, Công ty còn phải nộp thuế Nhà nước là: 110.878.339 đồng.

Khi có số liệu kiểm tra thuế của cơ quan thuế, Công ty sẽ điều chỉnh theo số liệu của cơ quan thuế.

Hiện Công ty được cơ quan thuế kiểm tra, thanh Quyết toán thuế định kỳ đến hết năm 2021.

8. Chi khác thuộc dự án di dời nhà máy

Các chi phí khác liên quan đến di dời nhà máy hiện được công ty hạch toán vào chi phí xây dựng cơ bản dở dang, do dự án đang thực hiện chưa hoàn thành nên chưa chuyển ghi nhận tăng tài sản cố định chi phí thực hiện năm 2024 là 150.000.000 đồng (Bao gồm: Chi phí thẩm định giá do Công ty thẩm định giá SAG thực hiện: 60.000.000 đồng, chi phí tư vấn lập báo cáo chủ đầu tư do Công ty Khảo sát thiết kế tư vấn Sài Gòn thực hiện là 90.000.000 đồng).

9. Một số chỉ tiêu đánh giá thực trạng tài chính của công ty năm 2024

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1. Bố trí cơ cấu tài sản :			
- Tỷ số TSCĐ/Tổng tài sản (TSDH/TTS)	9,01%	9,48%	9,06%
- Tỷ số TSLĐ/ Tổng tài sản (TSNH/TTS)	90,99%	90,52%	90,94%
2. Bố trí cơ cấu nguồn vốn :			
- Tỷ số nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	6,81%	8,16%	6,51%
- Tỷ số nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	93,19%	91,84%	93,49%
3. Khả năng thanh toán :			
- Khả năng thanh toán hiện hành (Tổng tài sản / Nợ phải trả)	14,68 lần	12,26 lần	15,35 lần
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn)	13,35 lần	11,11 lần	13,96 lần
- Khả năng thanh toán nhanh nợ ngắn hạn (Tiền và các khoản tương đương tiền / Nợ ngắn hạn)	6,09 lần	5,32 lần	8,17 lần

III. NHẬN XÉT CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Báo cáo tài chính quý 4 năm 2024 (gồm số liệu lũy kế năm 2024) do Công ty được lập trên cơ sở phù hợp với các chuẩn mực kế toán và các văn bản hiện hành về chế độ chính sách kế toán, thuế.

2. Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam số 209/2025/BCKT-HCM.01498 ngày 28 tháng 02 năm 2025.

3. Số liệu thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024 của Ban kiểm soát phù hợp với số liệu trọng yếu của Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam theo báo cáo kiểm toán độc lập số 209/2025/BCKT-HCM.01498 ngày 28 tháng 02 năm 2025.

4. Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc thực hiện tốt chế độ họp định kỳ và chấp hành tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Thực hiện chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2024 tăng 8,4 % so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua ngày 12 tháng 4 năm 2024.

5. Căn cứ biên bản thẩm định của Ban Kiểm Soát và Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 số 209/2025/BCKT-HCM.01498 ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam, đề nghị Giám Đốc điều hành lập phương án chia cổ tức và phân phối các quỹ năm 2024 để báo cáo Hội đồng quản trị xem xét và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua./.

**ĐẠI DIỆN BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Ngô Hồng Giang

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT LƯỚI SÀI GÒN

CHƯƠNG TRÌNH **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025** *Thứ sáu, 04 tháng 4 năm 2025*

8 giờ 00 – 8 giờ 30: Tiếp đón Đại biểu

Đăng ký cổ đông dự họp

8 giờ 30: Khai mạc Đại hội

(1)

- Tuyên bố lý do

Giới thiệu đại biểu

Thông qua chương trình Đại hội.

- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.

- Giới thiệu Chủ tọa Đại hội

- Bầu Thư ký Đại hội.

- Bầu Ban kiểm phiếu.

(2) Nội dung

- Phát biểu của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Báo cáo Kết quả sản xuất - kinh doanh năm 2024

- Báo cáo của Ban kiểm soát.

- Báo cáo Phương án phân phối cổ tức năm 2024.

- Báo cáo Kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2025.

- Báo cáo Mức thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

- Báo cáo Kế hoạch chọn Công ty kiểm toán để thực hiện công tác kiểm toán năm 2025.

- Báo cáo tiến trình thực hiện công tác di dời nhà máy.

- Báo cáo đề nghị sửa đổi điều lệ của công ty

- Thông qua Nghị quyết Đại hội.

----- 88 -----

BÁO CÁO

Kết quả sản xuất - kinh doanh năm 2024

Căn cứ vào nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024;

Căn cứ vào kết quả sản xuất - kinh doanh năm 2024.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 các nội dung sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM 2024:

Năm 2024, việc tổ chức hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn gặp nhiều khó khăn:

- Trên thế giới: tình hình chiến sự ở Ukraina, xung đột vũ trang vẫn diễn ra phức tạp, ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến nền kinh tế Việt Nam và thế giới. Giao thương hàng hóa, kinh doanh, xuất nhập khẩu, giá cả hàng hóa, nguyên vật liệu đều bị ảnh hưởng nghiêm trọng, trong đó bao gồm cả thị trường tiêu thụ chỉ lưới, sức tiêu thụ giảm. Người dân ven biển giảm đầu tư mua sắm ngư cụ mới.

- Tỷ giá ngoại tệ từ 24.420 đồng/USD tăng đến 25.660 đồng/USD.

- Giá dầu thô trên thế giới và giá nguyên liệu chính cho sản xuất và kinh doanh thay đổi, tăng giảm liên tục trong năm ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất, giá thành.

- Ngành dệt lưới phải cạnh tranh với hàng hóa giá rẻ nhập từ nước ngoài về, tràn ngập trên thị trường trong nước.

- Thời tiết có nhiều thay đổi, ảnh hưởng đến ngư trường, làm thay đổi nhu cầu về vật tư, ngư lưới cụ.

- Do đặc điểm của ngành nghề là cần nhiều nhân công, nên sự biến động của lao động ảnh hưởng lớn đến việc sản xuất của Công ty, công tác tuyển dụng mới cũng gặp nhiều khó khăn.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị đã họp định kỳ theo điều lệ Công ty.

Thực hiện đúng chức năng của Hội đồng quản trị về các quyết định, định hướng, chủ trương – chính sách phù hợp với hoạt động của Công ty, đảm bảo đúng theo điều lệ của Công ty và pháp luật hiện hành.

Căn cứ vào nội dung nghị quyết do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua, Hội đồng quản trị đã lập kế hoạch, chủ trương thực hiện từng thời kỳ, giao Giám đốc Công ty thực hiện - đặt dưới sự kiểm tra và giám sát của Ban kiểm soát.

Hội đồng quản trị đã xem xét phê duyệt:

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý của Công ty.
- Các báo cáo tài chính hàng quý, 06 tháng, 09 tháng và cả năm.
- Các dự án đầu tư máy móc thiết bị - mua sắm và thanh lý tài sản.
- Quyết định điều chỉnh đơn giá tiền lương sản phẩm phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2024.
- Tổ chức họp Đại hội cổ đông thường niên, báo cáo và trình các nội dung liên quan đến hoạt động sản xuất - kinh doanh để Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Tổ chức họp Đại hội cổ đông bất thường, báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung liên quan đến dự án đầu tư nhà xưởng tại khu công nghiệp để làm địa điểm di dời nhà máy.

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông giao một cách thận trọng, tổ chức thực hiện và quản lý trên cơ sở mang lại hiệu quả và lợi ích cho Công ty và cổ đông.

III. THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2024

- Doanh thu sản xuất - kinh doanh năm 2024 là 142.847.087.541 đồng, đạt 92,70 % kế hoạch, bằng 98,07% so với cùng kỳ năm trước là 145.663.927.008 đồng.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2024 là 10.641.328.456 đồng, đạt 108,39% kế hoạch và bằng 90,50% so cùng kỳ năm trước là 11.758.114.828 đồng.

Kết quả thực hiện chỉ tiêu sản xuất - kinh doanh năm 2024

	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	TH/KH (%)
	A	B	1	2	3=2/1
1	Doanh thu & thu nhập khác	đồng	154.091.700.000	144.124.147.101	93,53
	Doanh thu Sản xuất-Kinh doanh	đồng	154.091.700.000	142.847.087.541	92,70
	Thu nhập tài chính	đồng		985.275.248	
	Thu nhập khác	đồng		291.784.312	
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	đồng	9.817.729.000	10.641.328.456	108,39
3	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	đồng	1.963.546.000	2.188.428.490	111,45
4	Lợi nhuận sau thuế	đồng	7.854.183.000	8.452.899.966	107,62

Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản:

a) Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024 được ĐHCĐ thông qua:

Số danh mục đầu tư : 06
Tổng số tiền đầu tư : 15.827.500.000 đồng

b) Thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024:

Dự án máy móc thiết bị phục vụ sản xuất

Số danh mục đầu tư : 02
Tổng số tiền đầu tư : 2.463.796.807 đồng
Đã đưa vào sử dụng năm 2024 : 2.463.796.807 đồng

IV. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TẠI NGÀY 31.12.2024

Đvt: đồng

Tài sản	31/12/2024	01/01/2024
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	75.847.591.503	73.344.260.624
1. Tiền và các khoản tương đương	44.381.479.249	35.188.884.734
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	6.810.246.669	6.336.822.359
4. Hàng tồn kho	24.532.900.919	31.079.426.308
5. Tài sản ngắn hạn khác	122.964.666	739.127.223
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	7.552.524.169	7.681.656.558
1. Tài sản cố định	7.362.524.169	7.269.804.707
2. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	40.000.000	40.000.000
3. Tài sản dở dang dài hạn	150.000.000	
4. Tài sản dài hạn khác		371.851.851
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	83.400.115.672	81.025.917.182

Nguồn vốn	31/12/2024	01/01/2024
A. NỢ PHẢI TRẢ	5.432.932.039	6.610.019.967
1. Nợ ngắn hạn	5.432.932.039	6.610.019.967
2. Nợ dài hạn		
B. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	77.967.183.633	74.415.897.215
1. Nguồn vốn, quỹ	77.967.183.633	74.415.897.215
2. Nguồn kinh phí, quỹ khác		
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	83.400.115.672	81.025.917.182

V. KHẢ NĂNG THANH TOÁN

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	15,35
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	13,96

VI. KHẢ NĂNG SINH LỜI

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2023	Chênh lệch giữa 2024 và 2023
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên Doanh thu	%	7,38	7,99	-0,61
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên Doanh thu	%	5,87	6,31	-0,44
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	%	12,76	14,51	-1,75
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	10,14	11,46	-1,32

VII. NHẬN XÉT CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ CÔNG TY KIỂM TOÁN

Căn cứ ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024, Hội đồng quản trị đã chọn và ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam để thực hiện công tác kiểm toán năm 2024.

Báo cáo tài chính trong năm 2024 của Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn đã được Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam và Ban kiểm soát kiểm tra.

1. Nhận xét của Ban Kiểm soát

Báo cáo tài chính quý 4 năm 2024 (bao gồm số liệu lũy kế năm 2024) do Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn lập ngày 18 tháng 01 năm 2025 được lập trên cơ sở phù hợp với các chuẩn mực kế toán và các văn bản pháp luật hiện hành về chế độ chính sách kế toán, thuế.

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty CP Dệt Lưới Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam số 209/2025/BCKT-HCM.01498, lập ngày 28 tháng 02 năm 2025.

Số liệu thẩm định báo cáo tài chính năm 2024 của Ban Kiểm Soát phù hợp với số liệu trọng yếu của Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam theo báo cáo kiểm toán lập ngày 28 tháng 02 năm 2025.

Hội Đồng Quản Trị và Ban Giám Đốc thực hiện tốt chế độ hợp định kỳ và chấp hành tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Thực hiện chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2024 tăng 8,4 % so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua ngày 12 tháng 4 năm 2024.

2. Nhận xét của Công ty Kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Hội đồng quản trị có 5 thành viên, mỗi thành viên có nhiệm kỳ là 5 năm. Trong đó có 01 thành viên là đại diện sở hữu phần vốn nhà nước tại công ty, 01 thành viên độc lập, 01 thành viên là cổ đông đồng thời là công nhân viên trong công ty, 2 thành viên là cổ đông ngoài công ty.

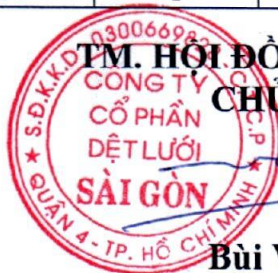
Năm 2024, Ban kiểm soát có 3 thành viên, do Ông Ngô Hồng Giang làm trưởng ban Ban kiểm soát.

Trong năm 2024 các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ. Không có mâu thuẫn về quyền lợi, hay xung đột lợi ích với công ty.

Thù lao và thưởng cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được thực hiện theo đúng điều lệ của công ty và nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 thông qua.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông (số liệu theo danh sách do Trung tâm Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam lập ngày 04/3/2025).

Cơ cấu cổ đông	Số lượng	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ %
Tổng số cổ đông	295	3.000.000	100,00%
* Đã lưu ký	264	1.385.640	46,19%
Trong đó: Cá nhân trong nước	243	1.223.250	40,78%
Cá nhân nước ngoài	13	20.440	0,68%
Tổ chức trong nước	4	137.050	4,57%
Tổ chức nước ngoài	4	4.900	0,16%
* Chưa lưu ký	31	1.614.360	53,81%
Trong đó: Nhà nước	1	1.200.000	40,00%
Cá nhân trong nước	29	412.860	13,76%
Tổ chức trong nước	1	1.500	0,05%



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn My

KẾT QUẢ THỰC HIỆN
CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT - KINH DOANH TỔNG HỢP NĂM 2024

SỐ TT	CHỈ TIÊU	ĐVT (đồng)	KẾ HOẠCH NĂM 2024	THỰC HIỆN NĂM 2024	SO SÁNH 2/1
A	B		1	2	3
1	Doanh thu	đồng	154.091.700.000	144.124.147.101	93,5
	Doanh thu Sản xuất - Kinh doanh	đồng	154.091.700.000	142.847.087.541	92,7
	Thu nhập HĐ tài chính và bất thường	đồng		1.277.059.560	
2	Chi phí	đồng	144.273.971.000	133.482.818.645	92,5
	Chi phí Sản xuất - Kinh doanh	đồng	144.273.971.000	133.482.771.465	92,5
	Chi phí HĐ tài chính và bất thường	đồng		47.180	
3	Lợi nhuận trước thuế	đồng	9.817.729.000	10.641.328.456	108,4
	Lợi nhuận trước thuế Sản xuất - Kinh doanh	đồng	9.817.729.000	9.364.316.076	95,4
	Hoạt động tài chính và bất thường	đồng	0	1.277.012.380	
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	đồng			
	*Lợi nhuận trước thuế	đồng	9.817.729.000	10.641.328.456	108,4
	*Chi phí không được trừ	đồng		308.508.596	
	*Thu nhập được miễn thuế	đồng		6.480.000	
	*Chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	đồng		1.214.604	
	Lợi nhuận chịu thuế	đồng	9.817.729.000	10.942.142.448	111,5
	Thuế thu nhập doanh nghiệp (20%)	đồng	1.963.545.800	2.188.428.490	111,5
	- Thuế TNDN phải nộp	đồng	1.963.545.800	2.188.428.490	111,5
	- Thuế TNDN được giảm	đồng			
5	Các khoản nộp ngân sách	đồng	7.429.546.000	7.985.594.760	107,5
6	Lợi nhuận sau thuế	đồng	7.854.183.200	8.452.899.966	107,6
	Các khoản trừ lợi nhuận sau thuế	đồng	1.200.000.000	1.198.967.797	99,9
	Lợi nhuận sau thuế còn lại	đồng	6.654.183.200	7.253.932.169	109,0
	Tỷ suất LN sau thuế còn lại/Vốn ĐL	%	22,18	24,18	109,01
7	Trích các quỹ	đồng	1.996.254.960	2.176.179.650	109,0
	Quỹ Đầu tư phát triển 15 %	đồng	998.127.480	1.088.089.825	109,0
	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi 15 %	đồng	998.127.480	1.088.089.825	109,0
8	Chia cổ tức	đồng			
	Cổ tức đạt được trong năm	đồng	4.657.928.240	5.077.752.519	109,0
	Lợi nhuận các năm trước chưa chia	đồng		4.950.901.912	
	Chi cổ tức theo kế hoạch 2024:	đồng	4.200.000.000	0	0,0
	Trong đó : - Của Nhà nước 40%	đồng	1.680.000.000	0	0,0
	- Của các cổ đông khác 60%	đồng	2.520.000.000	0	0,0
	Tỷ suất cổ tức/vốn điều lệ	%	14		0,0
	Cổ tức bình quân mỗi tháng	%	1,17		0,00
9	Lao động - Tiền lương	đồng			
	Tổng thu nhập	đồng	34.557.183.000	32.973.312.437	95,4
	Tổng quỹ lương sản xuất kinh doanh	đồng	33.559.055.000	31.885.222.612	95,0
10	Khấu hao cơ bản	đồng	3.154.504.000	2.371.077.345	75,2
11	Đầu tư xây dựng cơ bản	đồng	15.827.500.000	2.463.796.807	15,6

Số: 02/ĐHCĐ2025

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối các quỹ và chi cổ tức năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025

*Căn cứ vào điều lệ của Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn;**Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn;**Căn cứ kết quả sản xuất - kinh doanh năm 2024,*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối các quỹ và chi cổ tức năm 2024 như sau:

	đơn vị tính: đồng
1. Lợi nhuận trước thuế Thu nhập doanh nghiệp	10.641.328.456
2. Thuế Thu nhập doanh nghiệp phải nộp	2.188.428.490
3. Lợi nhuận sau thuế	8.452.899.966
4. Các khoản giảm trừ lợi nhuận sau thuế	1.198.967.797
5. Lợi nhuận sau thuế còn lại	7.253.932.169
6. Phân phối các quỹ:	2.176.179.650
- Quỹ đầu tư phát triển 15%	1.088.089.825
- Quỹ khen thưởng phúc lợi 15%	1.088.089.825
7. Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích quỹ	5.077.752.519
8. Lợi nhuận sử dụng chia cổ tức (a)	5.077.752.519
9. Lợi nhuận chia cổ tức 14% (theo kế hoạch của ĐHCĐ 2024) (bao gồm cổ phiếu quỹ)	4.200.000.000

Năm 2025 Công ty tập trung nguồn lực tài chính cho chương trình – dự án chuyển nhượng đất - nhà xưởng và xây nhà xưởng mới để làm địa điểm di dời nhà máy, nên Hội đồng quản trị trình phương án phân chia lợi nhuận sau thuế của năm 2024 như sau:

1. Chi cổ tức năm 2024 với tỉ lệ 7% (thay vì 14% như nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2024 đã thông qua ngày 12/4/2024):

Tiền chi cổ tức năm 2024 theo tỉ lệ 7% là: 2.004.905.000 đồng (không chi cổ tức cho 135.850 cổ phiếu quỹ), bằng chữ: hai tỉ không trăm linh bốn triệu chín trăm linh năm ngàn đồng. (b)

Lợi nhuận năm 2024 còn lại chưa chia: 3.072.847.519 đồng (bằng chữ: ba tỉ không trăm bảy mươi hai triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn năm trăm mười chín đồng).

((a) – (b) = 5.077.752.519 đồng – 2.004.905.000 đồng = 3.072.847.519 đồng)

2. Đề nghị trích bổ sung quỹ phát triển sản xuất:

Đề nghị trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2024 số tiền 3.000.000.000 đồng (bằng chữ: ba tỉ đồng) để chi bổ sung quỹ phát triển sản xuất.

Tại ngày 31/12/2024, quỹ phát triển sản xuất có số tiền	:	33.534.682.264	đồng
Được bổ sung từ lợi nhuận sau thuế năm 2024 (15%)	:	1.088.089.825	đồng
Nếu được bổ sung 3.000.000.000 đồng (như đề nghị)	:	3.000.000.000	đồng
Cộng	:	37.622.772.089	đồng

Như vậy, tổng quỹ phát triển sản xuất sau khi được trích 15% từ lợi nhuận sau thuế năm 2024 và được bổ sung 3.000.000.000 đồng là 37.622.772.089 đồng (bằng chữ: ba mươi bảy tỉ sáu trăm hai mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi hai ngàn không trăm tám mươi chín đồng).

3. Lợi nhuận chưa chia chuyển sang năm sau:

Lợi nhuận đạt được trong năm còn lại	:	72.847.519	đồng
Lợi nhuận các năm trước chuyển sang	:	4.950.901.912	đồng
Tổng lợi nhuận chưa chia chuyển năm sau	:	5.023.749.431	đồng

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Bùi Văn My

BÁO CÁO**Kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2025**

Căn cứ tình hình hoạt động và kết quả sản xuất - kinh doanh năm 2024;

Căn cứ đặc điểm diễn biến tình hình thị trường tiêu thụ chỉ lưới tháng 12/2024;

Căn cứ kế hoạch di dời nhà máy của Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM 2025

Thị trường tiêu thụ chỉ lưới đánh cá diễn biến phức tạp, sản lượng tiêu thụ giảm, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty.

Ti giá ngoại tệ tăng, giá nguyên liệu, nhiên liệu và vật tư phục vụ sản xuất tăng.

Công ty bắt đầu thực hiện dự án chuyển nhượng nhà xưởng ở khu công nghiệp, tổ chức cải tạo sửa chữa, xây thêm xưởng mới để làm địa điểm di dời nhà máy.

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT – KINH DOANH NĂM 2025:

	Chỉ tiêu	đvt	Thực hiện năm 2024 (1)	Kế hoạch năm 2025 (2)	So sánh (2)/(1) (%)
1.	Doanh thu sản xuất -kinh doanh	đồng	142.847.087.541	143.856.125.000	100,71
	- Sản xuất	đồng	103.037.564.987	107.938.625.000	104,76
	- Kinh doanh	đồng	39.809.522.554	35.917.500.000	90,22
2.	Lợi nhuận trước thuế TNDN	đồng	10.641.328.456	9.771.525.000	91,83
	Sản xuất – kinh doanh	đồng	9.364.316.076	9.771.525.000	104,30
	Hoạt động tài chính và bất thường	đồng	1.277.012.380	0	

	Chỉ tiêu	đvt	Thực hiện năm 2024 (1)	Kế hoạch năm 2025 (2)	So sánh (2)/(1) (%)
3.	Khấu hao cơ bản	đồng	2.371.077.345	2.830.054.000	119,36
4.	Đầu tư XD CB	đồng	2.463.796.807	15.302.500.000	621,09
5.	Tỉ lệ chi cổ tức	%	7% (theo tờ trình)	5%	
6.	Quỹ tiền lương	đồng	31.885.222.612	32.507.680.000	101,95

III. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2025

Nhằm thay thế một số máy móc thiết bị cũ, năng suất thấp, chất lượng kém, bổ sung năng lực sản xuất cho năm 2025, Công ty tiếp tục đầu tư máy móc để bổ sung vào dây chuyền sản xuất hiện có như máy kéo sợi, máy dệt lưới, hệ thống máy phụ trợ khác...

Tổng mức đầu tư cho năm 2025: 15.302.500.000 đồng

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua quyết định đầu tư và ủy quyền cho Hội đồng quản trị, căn cứ nhu cầu thực tế tại từng thời điểm, căn cứ điều kiện về mặt bằng và điều kiện về tài chính, quyết định cụ thể loại máy móc thiết bị cần đầu tư.

Nơi nhận:

- ĐHDCĐ
- Lưu



CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT - KINH DOANH TỔNG HỢP NĂM 2025

SỐ TT	CHỈ TIÊU	ĐVT (đồng)	THỰC HIỆN NĂM 2024	KẾ HOẠCH NĂM 2025	SO SÁNH (2)/(1)%
A	B	C	(1)	(2)	-3
1	Doanh thu	đồng	144.124.147.101	143.856.125.000	99,81%
	Doanh thu Sản xuất - Kinh doanh	đồng	142.847.087.541	143.856.125.000	100,7%
	Thu nhập HĐ tài chính và bất thường	đồng	1.277.059.560		
2	Chi phí	đồng	133.482.818.645	134.084.600.000	100,5%
	Chi phí Sản xuất - Kinh doanh	đồng	133.482.771.465	134.084.600.000	100,5%
	Chi phí HĐ tài chính và bất thường	đồng	47.180		
3	Lợi nhuận trước thuế	đồng	10.641.328.456	9.771.525.000	91,8%
	Lợi nhuận trước thuế Sản xuất - Kinh doanh	đồng	9.364.316.076	9.771.525.000	104,3%
	Hoạt động tài chính và bất thường	đồng	1.277.012.380		
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	đồng			
	*Lợi nhuận trước thuế	đồng	10.641.328.456	9.771.525.000	91,8%
	*Chi phí không được trừ	đồng	308.508.596		
	*Thu nhập được miễn thuế	đồng	6.480.000		
	*Chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	đồng	1.214.604		
	Lợi nhuận chịu thuế	đồng	10.942.142.448	9.771.525.000	89,3%
	Thuế thu nhập doanh nghiệp (20%)	đồng	2.188.428.490	1.954.305.000	89,3%
	- Thuế TNDN phải nộp	đồng	2.188.428.490	1.954.305.000	89,3%
	- Thuế TNDN được giảm	đồng			
5	Các khoản nộp ngân sách	đồng	7.985.594.760	8.351.305.000	104,6%
6	Lợi nhuận sau thuế	đồng	8.452.899.966	7.817.220.000	92,5%
	Các khoản trừ lợi nhuận sau thuế	đồng	1.198.967.797	1.200.000.000	100,1%
	Lợi nhuận sau thuế còn lại	đồng	7.253.932.169	6.617.220.000	91,2%
	Tỷ suất LN sau thuế còn lại/Vốn ĐL	%	24,18		
7	Trích các quỹ	đồng	2.176.179.650	1.985.166.000	91,2%
	Quỹ Đầu tư phát triển 15 %	đồng	1.088.089.825	992.583.000	91,2%
	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi 15 %	đồng	1.088.089.825	992.583.000	91,2%
8	Chia cổ tức	đồng			
	Cổ tức đạt được trong năm	đồng	5.077.752.519	4.632.054.000	91,2%
	Lợi nhuận các năm trước chưa chia	đồng	4.950.901.912		
	Dự kiến chi cổ tức	đồng		1.500.000.000	
	Trong đó : - Của Nhà nước 40%	đồng	DHĐCĐ quyết định	600.000.000	
	- Của các cổ đông khác 60%	đồng		900.000.000	
	Tỷ suất cổ tức/vốn điều lệ	%		5,00	
	Cổ tức bình quân mỗi tháng	%		0,42	
9	Lao động - Tiền lương	đồng			
	Tổng thu nhập	đồng	32.973.312.437	33.500.263.000	101,6%
	Tổng quỹ lương sản xuất kinh doanh	đồng	31.885.222.612	32.507.680.000	102,0%
10	Khấu hao cơ bản	đồng	2.371.077.345	2.830.054.000	119,4%
11	Đầu tư xây dựng cơ bản	đồng	2.463.796.807	15.302.500.000	621,1%

Số: 04/ĐHCD2025

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thù lao của Hội đồng quản trị năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025

Căn cứ vào điều lệ của Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn;

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2025;

Căn cứ khả năng tài chính của Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét quyết định thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

	Đơn vị tính: đồng
1. Doanh thu	143.856.125.000
2. Lợi nhuận trước thuế	9.771.525.000
3. Cổ tức	5%
4. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát	600.000.000

Khoản chi thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát sẽ được hạch toán vào lợi nhuận sau thuế năm 2025.

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét - quyết định.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ
- Lưu



Bùi Văn My

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT LƯỚI SÀI GÒN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 05/ĐHCD2025

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc Chọn danh sách công ty kiểm toán
thực hiện công tác kiểm toán năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025

*Căn cứ vào điều lệ của Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn;
Căn cứ vào danh sách các công ty kiểm toán được Bộ tài chính công nhận;*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét - quyết định:

1. Chọn danh sách công ty kiểm toán tham gia công tác kiểm toán năm 2025 của Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn:

- a. Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học MOORE AISC
Địa chỉ: 389 A Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3, TP.HCM
- b. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (AFC)
Địa chỉ: số 4 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa káo, Quận 1, TP.HCM
- c. Công ty TNHH Kiểm toán VACO - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh
Địa chỉ: 159 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, TP.HCM

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn công ty kiểm toán trong danh sách đã được đại hội đồng cổ đông biểu quyết để thực hiện công tác kiểm toán năm 2025.

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét - quyết định.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ
- Lưu



Bùi Văn My

Số: 06/ĐHCD2025

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

Về tình hình thực hiện công tác di dời nhà máy
theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Ngày 12/12/2024, Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn đã tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường. Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Nghị quyết về việc:

- Không tiếp tục thực hiện việc chuyển nhượng nhà xưởng của Công ty Cổ phần Đầu tư Dệt Phước Thịnh.

- Đồng ý thực hiện việc chuyển nhượng quyền thuê quyền sử dụng đất và tài sản trên đất của Công ty TNHH AMI VINA tại khu công nghiệp Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh để làm địa điểm di dời nhà máy, với diện tích đất là 11.050 m², trong đó có diện tích nhà văn phòng là 410,8 m²; nhà xưởng 3.195 m².

Hiện nay, Công ty đang tiến hành các thủ tục để nhận chuyển nhượng quyền thuê quyền sử dụng đất và tài sản trên đất của Công ty TNHH AMI VINA, cụ thể như sau:

- Thương thảo giá chuyển nhượng.
- Ký hợp đồng đặt cọc và thực hiện đặt tiền cọc.
- Ký hợp đồng chuyển nhượng và công chứng hợp đồng chuyển nhượng.
- Bàn giao nhà xưởng:

Dự kiến đến giữa tháng 5, sau khi hai bên hoàn thiện thủ tục chuyển nhượng, Công ty TNHH AMI Vina bàn giao nhà xưởng cho Công ty, Công ty sẽ hoàn tất thủ tục thanh toán cho Công ty TNHH AMI Vina theo hợp đồng chuyển nhượng đã ký.

Sau khi nhận được nhà xưởng, Công ty sẽ tiến hành cải tạo, sửa chữa nhà xưởng (hiện có) nhằm phù hợp với yêu cầu của dây chuyền sản xuất tại Công ty, tổ chức di dời từng phần các bộ phận của nhà máy về nơi mới.

- Ban quản lý khu công nghiệp Trảng Bàng đã ký hợp đồng cho Công ty thuê quyền sử dụng đất tại khu công nghiệp Trảng Bàng để tổ chức hoạt động sản xuất của công ty trong khu công nghiệp Trảng Bàng.

Nơi nhận:

- ĐHCD
- Lưu



Bùi Văn My

Số: 07/ ĐHCĐ2025

Quận 4, ngày 04 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

Về việc Kiến nghị của nhóm cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn;

Căn cứ đơn kiến nghị của nhóm cổ đông do Ông Trương Công Minh và ông Trương Thanh Liêm đại diện (có tỉ lệ 25,65%/cổ phần có quyền biểu quyết) lập ngày 18/4/2024;

Căn cứ đơn kiến nghị của nhóm cổ đông do Ông Trương Công Minh và ông Trương Thanh Liêm đại diện (có tỉ lệ 25,65%/cổ phần có quyền biểu quyết) lập ngày 04/5/2024;

Căn cứ biên bản họp số 08/BB ngày 10/10/2024 của Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát công ty và Ông Trương Thanh Liêm, người được nhóm cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu 25,65% cổ phần có quyết biểu quyết ủy quyền dự họp với Hội đồng quản trị của Công ty.

Căn cứ biên bản họp Hội đồng quản trị số 02/BB-HĐQT ngày 25/02/2025 về việc thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định một số nội dung trong điều lệ của Công ty theo kiến nghị của Ông Trương Thanh Liêm.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông nội dung kiến nghị của cổ đông như sau:

- Bầu cử thành viên HĐQT-BKS theo phương thức bầu dồn phiếu (thay vì bầu không dồn phiếu như điều lệ của công ty).
- Số lượng thành viên HĐQT là 07 người (thay vì 05 người như điều lệ của công ty).
- Số lượng thành viên Ban kiểm soát là 04 thành viên (thay vì 03 người như điều lệ của công ty).
- Đề nghị sửa đổi điều lệ về tỉ lệ của nhóm cổ đông giới thiệu ứng cử viên HĐQT-BKS theo luật doanh nghiệp.
- Nhóm cổ đông muốn cử người đại diện tham gia Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
DỆT LƯỚI
SÀI GÒN
QUẬN 4 - TP. HỒ CHÍ MINH
Bùi Văn My

Số: 08/ĐHCD2025

Quận 4, ngày 04 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi điều lệ của Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn

Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông thường niên 2025

Căn cứ Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn;

Căn cứ đơn kiến nghị của nhóm cổ đông do Ông Trương Công Minh và ông Trương Thanh Liêm đại diện (có tỉ lệ 25,65%/cổ phần có quyền biểu quyết) lập ngày 18/4/2024;

Căn cứ đơn kiến nghị của nhóm cổ đông do Ông Trương Công Minh và ông Trương Thanh Liêm đại diện (có tỉ lệ 25,65%/cổ phần có quyền biểu quyết) lập ngày 04/5/2024;

Căn cứ biên bản họp số 08/BB ngày 10/10/2024 của Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát công ty và Ông Trương Thanh Liêm, người được nhóm cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu 25,65% cổ phần có quyết biểu quyết ủy quyền dự họp với Hội đồng quản trị của Công ty.

Căn cứ biên bản họp Hội đồng quản trị số 02/BB-HĐQT ngày 25/02/2025 về việc thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định một số nội dung trong điều lệ của Công ty theo kiến nghị của Ông Trương Thanh Liêm.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông nội dung kiến nghị điều chỉnh Điều lệ công ty như sau:

Nội dung	Điều lệ công ty hiện hành	Trình Đại hội đồng cổ đông xem xét – quyết định
1. Điều 20. Bầu cử thành viên HĐQT-BKS	theo phương thức bầu không dồn phiếu	theo phương thức bầu dồn phiếu hoặc phương thức không dồn phiếu
2. Điều 25. Số lượng thành viên HĐQT là	05 người	05 người hoặc 07 người
3. Điều 36. Số lượng thành viên Ban kiểm soát là	03 thành viên	03 người hoặc 05 người

4. Về đề cử ứng cử viên tham gia bầu cử Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát:

Sửa đổi điều 24 của điều lệ theo Luật Doanh nghiệp 2020, điều 115.5:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác thì việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

Hoặc điều chỉnh như sau:

	Điều lệ công ty hiện hành	Trình Đại hội đồng cổ đông xem xét – quyết định
Điều 24	Những cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong vòng sáu (06) tháng liên tiếp trở lên có quyền gộp số quyền biểu quyết lại với nhau để đề cử các ứng viên của Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên, từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai (02) ứng viên, từ 30% đến dưới 40% được đề cử ba (03) ứng viên, từ 40% đến dưới 50% được đề cử bốn (04) ứng viên, từ 50% đến dưới 60% được đề cử năm (05) ứng viên, từ 60% đến dưới 70% được đề cử sáu (06) ứng viên, từ 70% đến dưới 80% được đề cử bảy (07) ứng viên và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tám (08) ứng viên.	Những cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên của Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ <ul style="list-style-type: none">- từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên,- từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên,- từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên,- từ 50% đến dưới 90% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên,

	Điều lệ công ty hiện hành	Trình Đại hội đồng cổ đông xem xét – quyết định
Điều 35	<p>Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên</p> <p>1. Cổ đông nắm giữ ít hơn 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong vòng 6 tháng liên tiếp trở lên có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử một (01) ứng viên, từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai (02) ứng viên, từ 30% đến dưới 40% được đề cử ba (03) ứng viên, từ 40% đến dưới 50% được đề cử bốn (04) ứng viên, từ 50% đến dưới 60% được đề cử năm (05) ứng viên, từ 60% đến dưới 70% được đề cử sáu (06) ứng viên, từ 70% đến dưới 80% được đề cử bảy (07) ứng viên và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tám (08) ứng viên.</p>	<p>Cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên, - từ 10% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên, - từ 50% đến dưới 90% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

Kính trình Đại Hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ
- Lưu



Bùi Văn My

TP.HCM, ngày 04 tháng 4 năm 2025

QUY ĐỊNH
THẺ LỆ LÀM VIỆC, BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn;

Thẻ lệ làm việc, biểu quyết thông qua các Báo cáo, tờ trình, nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn theo quy tắc và thẻ lệ sau:

I. MỤC TIÊU:

- Đảm bảo việc tuân thủ đúng theo các quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của cổ đông.

II. THẺ LỆ LÀM VIỆC, BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI:

1. Khi cổ đông mang thư mời họp Đại hội đồng cổ đông đến đăng ký tham dự Đại hội, ban tổ chức sẽ cấp cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền hợp lệ thẻ biểu quyết. Trên mỗi thẻ biểu quyết có ghi thông tin mã số vị trí chỗ ngồi của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền dự họp đại hội đồng cổ đông. Ban kiểm phiếu sẽ quản lý số cổ phần của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền dự họp căn cứ theo mã số vị trí chỗ ngồi.

2. Tất cả cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đã làm thủ tục đăng ký tham dự họp đại hội đồng cổ đông đều được quyền tham gia, phát biểu ý kiến trong nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có tổng số cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền dự họp đại diện ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết các nội dung tiếp theo tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã tiến hành biểu quyết trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.

4. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên do Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa, điều khiển cuộc họp. Các cổ đông và người đại diện theo ủy quyền tham

dự cuộc họp phải tuân theo sự điều khiển của Chủ tọa cuộc họp, tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ. Chủ tọa và thư ký kỳ họp Đại hội đồng cổ đông có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông và người đại diện theo ủy quyền dự họp.

5. Các nội dung cần biểu quyết tại họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn để lấy ý kiến biểu quyết đồng ý hoặc không đồng ý, hoặc không có ý kiến, hoặc biểu quyết bằng phiếu kín.

6. Trường hợp cổ đông hoặc người đại diện đăng ký tham dự họp đại hội đồng cổ đông, nhưng vì lý do khác không thể dự họp đến khi kết thúc chương trình Đại hội, cổ đông hoặc người đại diện phải gửi lại thẻ biểu quyết cho Ban tổ chức đại hội trước khi ra về. Ban kiểm phiếu xem như cổ đông không có ý kiến đối với các vấn đề cần biểu quyết sau đó tại họp đại hội đồng cổ đông.

7. Tổ chức kiểm phiếu: việc kiểm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu thực hiện bằng cách trực tiếp đếm số thẻ biểu quyết. Ban kiểm phiếu sẽ đếm số thẻ biểu quyết đồng ý trước, sau đó đếm số thẻ không đồng ý, sau cùng đếm số thẻ không có ý kiến và báo cáo Đại hội.

8. Các nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông hoặc người đại diện sở hữu từ 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự họp đại hội đồng cổ đông tán thành.

9. Nội dung cuộc họp đại hội đồng cổ đông được Thư ký đoàn ghi chép đầy đủ vào biên bản cuộc họp. Biên bản cuộc họp là cơ sở để soạn thảo nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông. Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông được thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

III. HIỆU LỰC THI HÀNH

Quy định thể lệ làm việc được thông qua tại Đại hội và có hiệu lực thi hành với tất cả các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.



Bùi Văn My